

ABONNEMENTS

Indochine Union postale
Un an... 8000 Un an... 10000
Six mois... 5000 Six mois... 6000

ANNONCES LÉGALES

8000 la ligne de 6 points sur justification de 9 lettres quelle que soit la page.

ANNONCES COMMERCIALES

On traite à forfait

Dông-Pháp Thời-Bảo

NĂM THỨ HAI 1920

NGÀY THỨ TƯ

12 MARS 1924

Tổng-ly kiêm Chủ-Bút

NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Le Courrier Indochinois

東法時報

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

ĐÀO QUẢN

11, đường Mac-Mahon, 71

SAIGON

Điện thoại (Téléphone)

30: 324

DEPES LEGALES

GIẤY BÀN

Mỗi năm... 8000 Mỗi năm... 10000
Năm năm... 5000 Năm năm... 6000

Mua báo phải trả tiền trước

Mã số và tên địa phương

M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Báo này có thể được bán lại cho người mua lại

CÁI KIẾP CON NGƯỜI

Cái kiếp con người đến trăm tuổi là hạng chốt, mà con người trên toàn cầu này phòng cộng gần hai ngàn triệu, mà ước lượng mấy ngàn người sống đến trăm tuổi ở đâu? Cũng có một ít người chứ chẳng phải là không, nhưng sống đến trăm tuổi lại ích chi cho người, cho đời, cho xã-hội. Cái hạng lượng của con người chịu kết nối thái bào mười tháng, đến lúc ra khỏi bụng mẹ, mở mắt thấy mặt trời thì bù sữa nức tay cho đến giáp thời nôi là dạng một tuổi. Là khoản chưa biết chi cả, chỉ biết khát sữa và biết cười biết khóc mà thôi. Từ một tuổi cho đến bảy tuổi là khoản biết đi biết nói biết chơi, biết bắt chước mọi việc. Từ bảy tuổi nhân đến hai mươi tuổi là khoản lo học hành, đức gan đòi nết, phải biết chực xua này, phải biết đều phải quý; phải tập rèn công nghệ để lo nuôi sống, phải giữ gìn luân lý để đứng làm người. Từ hai mươi một tuổi nhân đến năm mươi, là khoản làm người với đời, sức mạnh tuổi vừa, lòng thương, trí đủ; phải lo làm thể nào mà dựng nên sang nghiệp, phải dùng nghĩa phương mà ràng buộc cháu con; phải biết nghĩa-vụ làm người, phải lo đều công đức, phải lo việc ích lợi chung, phải lo việc riêng của mình, mà cùng phải lo giúp cho nhơn quần xã-hội. Từ năm mươi tuổi chỉ bảy chục tuổi, thì là khoản không đương giá nuôi tri, để khảo cứu lời hay chuyện phải mà chuyên dạy bảo kẻ con em, bảo đức toàn tài, cho nên người hàng nôi đương lão khác ngón là vậy đó. Từ bảy mươi tuổi chỉ tám mươi, đầu sống cũng dặng câu thương thọ, mà sánh thế lời vua Nghiêu từ lời lợi chức của người Ba-Phong; thì sống lâu làm càng hồ lắm. Nói cũng mà nghe đầu sống lâu mà không hề cũng cực thân, mang lấy xắt chớ nào có ích chi đâu. Ấy là giá mà có đức có tài mà còn đến đời vậy thay, huân chỉ giá mà thành tài, giá mà dứt nết, giá mà quê mùa, giá mà nghèo cực thời sống lâu càng khổ lắm ma!

Kiếp con người ở đời thì vậy

đó, phạm làm người cũng nên giữ theo cái trật-tự đó mà thì thế cái bản phận của mình. Nếu kiếp người, từ sanh lọt lòng đến trăm tuổi mà không bú thì yếu; từ một tuổi đến bảy tuổi không chơi thì đau; từ bảy tuổi đến hai mươi tuổi không học thì hư, từ hai mươi tuổi đến năm mươi tuổi không lập nghiệp thì nghèo; từ năm mươi tuổi đến bảy chục tuổi không biết dạy dỗ ai thì là dở; từ bảy mươi tuổi đến trăm tuổi không chết là hoan gia. Kiếp con người có bao nhiêu đó mà thôi, ai cũng biết ai cũng lo, mà lại-hội kẻ lớn kẻ già kẻ chết mà lo tính không rồi, số mười chưa dặng một. Cũng có kẻ bị cảnh ngộ nỗ làm ngăn trở, muốn đi ngay chomau tới, mà cứ gặp đường quanh, muốn chéo xui cho mau mà lại bị nước ngược giờ ngược mái. Cũng có kẻ hèn hủ lấy lắt phũ đỏi-no sống-thật cho trời, không biết bốn phận phải làm sao, không hay nghĩa vụ là chi cả. Nếu người đời mà phần nhiều như vậy, còn mong chi là tấn bộ là cạnh tranh, bằng mà không tấn bộ không cạnh tranh, mà sanh nhảm thời đại này, thì phải ở sau xa, chịu dấp dưới đáy nước. Sách lang-sa « L'Intelligence des travailleurs » có câu như vậy: L'Intelligence du travailleur peut être comparée à un champ cultivé; l'intelligence du paresseux peut être comparée à un champ inculte. Nghĩa là cái trí-não của người siêng năng hay làm công việc thì cũng như cái đồng ruộng có trồng tía; còn cái trí-não của người biếng-nhát không lo làm công chuyện thì như cái đồng ruộng không có cấy cấy. Tục ngữ của annam nói: người không siêng-năng là người « ăn gói năm nhờ » còn chữ tàu nói người làm biếng là « câu thả du sanh » nghĩa là lầy lắt sống dở. Nếu chư khán quan cho lời luận trên đây là phải, thì làm người ai ai cũng phải rằng mà tranh chọi kiếp theo các khoản thì giờ công chuyện của người. Nếu bạn thiếu-niên dặng vậy cho nhiều, thì sự tấn hóa về tương-lai mới trông mong dặng.

NGUỒN-TIỀN.

Công văn lược lục

HỘI-THI

Hội thi tang lễ chức Diên-đương thượng hạng hạng ba ở Đường-đương Nam-kỳ, đã dula nơi diễn thử năm nay ngày 6 Mai 1924, ở nhà tại Nhà-thương-ban-quốc Nam-kỳ, nhân ngày 25 Avril 1924 dặng 9 giờ ban mai.

Những người muốn dự thi phải trình đơn minh cho quan Cai-trị mình dặng ghi địa phương-văn quan Thống-độc trước ngày 10 Avril 1924.

CẤP-BẰNG

Thầy Thợ kỳ tại Đu-vân-Lôa ở Giáo-nghĩa, dặng cấp bằng làm chức Thợ-kỹ học-tập.

Tên Phan-vĩ-Giải, ở bang ở trường Canh-uống Bân-cát (Thượng-hải) dặng cấp bằng chức lính kiêu-lâm hạng nhì.

THIỆN-BỘ

Thầy Thợ kỳ hạng sáu Nguyễn-vân-Lý, giúp việc tại xã Thủ-chánh-nghệ Saigon.

mãn kỳ nghỉ, bỏ đi tống quyền quan Chủ-định Bân-cát, dặng giúp việc tại quận Caman, thế cho thầy Nguyễn-v-Trương, bỏ đi chỗ khác.

Thầy Ng-vân-Trương, Thợ-kỹ hạng sáu, giúp việc tại quận Caman, dặng giúp việc tại xã Thủ-chánh-nghệ Saigon thế cho thầy Nguyễn-vân-Lý.

Thầy Trần-v-Môi, Thợ-kỹ hạng sáu ngạch Sô-lô-phu Nam-kỳ dặng giúp việc bên Phủ Toàn-quyền, thế cho ông Thợ-biên, Trần-v-Mang, trả lại ngạch Sô-lô-phu Nam-kỳ.

Ông Trần-v-Mang, Thợ-biên hạng ba, ngạch Sô-lô-phu Nam-kỳ dặng giúp việc tại chánh quan Chủ-định Cantho.

Ông Lê-quang-Liêm ở Đáy, Đốc-phu, ở Chánh quan Chủ-định Cantho, dặng giúp việc tại Tòa-Bố, thế cho quan Huyện Nguyễn-vân-Tham, dặng đi chỗ khác.

Ông Nguyễn-vân-Tham, Huyện hạng nhất, dặng giúp việc tại Bân-cát, dặng giúp việc tại Chánh quan Chủ-định Cantho, dặng đi chỗ khác.

VĂN-UYÊN

GIÁ-HUÂN CA (tiếp theo)

Trước khi thương khốc lu bù,
Đến nay giảm bớt lo như đạo thường.
Giáp năm lâu là tiền-tướng,
Ba năm mãn khổ là thường chớ sai.
Ấy là bản phận con trai,
Còn phần con gái một bài kệ ra.

CON GÁI

Gái cho phải cách đàn bà,
Cồng-dung, ngón, lạnh như là Thái-Khương.
Đã thờ cha mẹ đức thường,
Đã lời ăn nói chỉ đường nét na.
Hình dung thường bữa nhất là,
Đàn làm công chuyện cũng là chán coi.
Công thì các việc sấm soi,
Phần trong bếp núc phải một là-nghì.
Giống làm nuôi dể thường khi,
Lâm ra sự cần đến kỹ sớm chiều.
Đàn dưng bát luận từ nào,
Vân, nhô, lãnh, lạp, dúi, dáo, các loại.
Nghệ thuật hèn vụng cùng tài,
Tư lình, bác lùn chẳng sai một nào.
Và may sắc sảo biết sao,
Đường kim mũi chỉ, ngõ, vào rắng rắng.
Mì công thiệt ít ai bằng,

Đến bề dung mạo, cũng bằng nửa sang.
Dung thì vẹn vẻ và trang dưng.
Áo quần sạch sẽ, ngọc bả sáng thân.
Cả mình chẳng nhuộm chút trần,
Nét diễm rai, chuyển mien khoan thai.
Đường thì sửa vật áo dài,
Ngồi thì chẳng khi, chống tay chống cằm.
Đến khi có nỗi buồn sầu,
Đàn làm công chuyện cho đàn cho ngày.
Đàn dưng bát luận từ nào,
Vân, nhô, lãnh, lạp, dúi, dáo, các loại.
Nghệ thuật hèn vụng cùng tài,
Tư lình, bác lùn chẳng sai một nào.
Và may sắc sảo biết sao,
Đường kim mũi chỉ, ngõ, vào rắng rắng.
Mì công thiệt ít ai bằng,

VẬY MỒI LÀ QUÂN TỬ CHỜ

Ái muốn làm giàu không? Ái ham quyền thế không? Ái muốn thì mau dơ tay lên!
Chai! Muốn dưng dưng á! Chai! Do tay nhiều quâ!

Bây giờ tỉnh làm sao với mấy người ham tiền bạc và muốn quyền thế? Ái! Trách họ chăng? Chê bai ghét bỏ họ chăng?

Không, không có việc gì mà phải trách, phải chê, phải ghét họ cho thất công.

Làm giàu, trù ời, làm giàu mà sang mà sướng, mà ngỏ; mà ngu, mà ai lại không ham kia. Quyền cao thế trọng, mà hiền, mà vinh, ăn tiền, ngồi trước, ai dưng gì thì không muốn kia. Phải ở đời mà được giàu có rồi lại có quyền thế, thì thêm thì lộc dể biết bao nhiêu, vì lẽ chết thì hết sự sung sướng. Phải sống cho giải mà hưởng những hạnh phúc ấy.

Đồ, như ông Hoàng-dé Guillaume II của nước Đức, oai quyền một cõi, giàu có một phương, được một thế ở đời dể dể này; nhưng mà chưa của lòng, bị cái chỉ khi cái ruột gan lớn quá nên muốn nuốt cả bầu trời muốn rinh trọn trái đất. Ôi! Làm được càng không được thì bất quá cũng như một cây pháo to, kêu lên một tiếng rồi tan hồn mất xác.

Bực vua chúa mà cái lòng ham muốn còn chạy lên cao đến 90 chữ như thế, thì thường dân dưng mọi tính làm sao? Hay là cũng tham lam ham muốn như vậy nữa?

Con người mà không biết ham muốn thì làm sao mà có chí cạnh

tranh trong thế kỷ kim ngân thời đại này được. Nhưng sự ham muốn phải phân ra làm hai bậc. Bực ham muốn cao-thượng của người quân-tử và sự ham muốn dể tiện của sắp tiểu nhân.

Kể từ-nhân chẳng nỏ ưa bực, ưa bưng, ưa lùa, ưa dờ. Có nhiều khi chúng nỏ cũng biết làm như vậy là trái với lương tâm, là nghịch với sự thấy biết của chúng nỏ, song ngặt quá, tiền bạc sẵn người ta trao trong tay mình, chịu khổ một chút năm lại mà cái dể không làm căng uống. Như có đến một thấy người quân-tử là ít.

Nếu những kẻ tài-cau, trí-rộng, học vấn hoàn-tồn kia mà noi theo một con đường của kẻ tiểu-nhân mà đi, thì như giống nước chảy chảy ghe chèo xuôi, có ai mà biết tài anh lại ghe càng mấy tên bạn? Phải có chèo có chống, có móc, có ngai, có dờ bên này, có dờ bên kia, có trước, có lược nước ngược rồi mới biết là ai hay ai dở. Mà chiếc ghe dể có dưng để làm gương cho đoàn ghe buôn nhỏ nhỏ kia không?

Những người quân-tử thì cam chịu khổ thanh bần, chờ dể một tiếng không phải mà có bạc muốn, bực một ít không nhảm mà có tiền van dể nữa, càng chẳng chịu làm. Thế mà người đời không hay xét nết cho ra lẽ phải chăng, cho biết tánh người quân-tử bực anh hùng là chi tất cả. Nghĩ có dưng buồn không?

VIÊN-HOÀN-H.

Hưng-truyền

Cát ở chim bằng thép

Một đây có một người thợ dưng-hở ở Solure có dưng cho nhà « Báo-tăng-van-vật » thành ấy một cái dể chim làm toàn bằng thép.

Nhơn với Solure có nhiều thợ làm dưng-hở lắm, nên những cái dưng dể này không dưng được thì họ liệu đi vớ; một cái chim chĩa vớ (bergeronnette) mới thì những dể dưng này dể dưng vớ mà làm dể.

Qua cái mùa hè, khi chim con dể lông dể cánh mà bay đi rồi, thì người thợ làm dưng-hở mới nghĩ thấy cái dể chim dể một cái dể trong sân nhà. Cái dể ấy dưng kim dể 10 phân tây, coi chắc chắn và dể dể lắm.

Sùng một phát minh

Một nhà bác-học ở Berlin (Kính-dô Đức-quốc) đã chế ra được một thứ súng dể dưng dể bất sống những tay trộm cướp và còn dể hay lắm. Súng ấy không dưng đạn thường, mà dưng một thứ đạn riêng trong có chứa khí ngét. Hễ bắn dể thì khí ngét bay ra bọc kín chỗ ấy, làm cho người phải mớ mang bắt thú một hồi lâu

PHẬT-GIAO LƯỞC KHẢO

(Tiếp theo)

Phật Thế-tôn nói: ta thuở mới thành Phật chưa bao lâu, lực sư đã thành, có học-trò dưng một ngàn hai trăm năm chục người thấy đều dưng làm La-Hôn, sáu đều không chớ ngại. Thuở ấy có nàng Chuyết-dã-ma-na-kỳ là học-trò của A-xà-là-si-xà-khâm-là-La, như thấy dạy dể, ngày nọ đến chỗ Phật hiện ra là gái thành tín, trong lòng lại chịu phép của Tà-sư, qua lại doanh xây, làm cho người ta thấy. Lấy cô dể làm bưng, càng ngày càng lớn lên, sau lại năm lần-lộn trong cây, giống như đàn-bà dể vậy. Khi ấy Tà-sư mới hỏi: Người làm sao mà ra thân thế ấy? Nàng dể đáp rằng: ngày kia ta có qua chỗ Cù-dam Sa-môn ta chơi, nên mới ra có dể này. Tà-sư giận mà nói rằng: sao dưng gặt học-trò ta, làm nhục học-trò ta dưng ấy. Rồi Tà-sư dể học-trò và nàng ấy qua tới chỗ Phật ở. Đến nơi vừa lúc Phật dưng thuyết pháp, Tà-sư tới trước mà nói rằng: Tui Sa-môn này là Cù-dam phạm dể dể dể dể, thiệt chẳng phải đạo, chỗ dể dể dể là huyền thuật, có phải thiệt đạo đâu. Nói rồi chỉ dể con-gái ấy mà rằng: các người thấy dể không, thông-dâm với gái ấy, khiến cho có cháu ra, thì còn đạo nghĩa gì nữa mà nỏ!

Vừa nói ra lời ấy, thì thiên-dế-thích hóa ra con chuột vàng ở trong quần áo nàng ấy, cắn dể dây buộc rồi cái dể xuống đất, bưng nàng ấy xop lình, cả thầy dể thấy vậy, thì giận

lắm dể cho lình tuấn-thành có giờ mà trời kờ bực và dể dể bót.

Uớp con như uớp cá

Một vị sư dân ở Á-châu và Á-châu có tục rất kỳ dị là khi con nít mới dể ra, họ đem uớp vật nặng, vớ tin rằng làm như thế thì dể dể sẽ dể mạnh giỏi, và có dể lại nỏ là khỏi sợ ác-thần nhiều hại nữa chứ.

Như người Armeniens-Russe thì lấy mũi cá cho nhỏ rồi rắc dể dể dể nhỏ, uớp như vậy trọn ba giờ dể dể, rồi mới lấy nước ấm mà rửa thật kỹ. Một xứ kia ở bên Tiều-á-tết, dân sự ở theo trên núi, thì bay dể dể nhỏ vớ vệt nước mắm mà uớp dể chừng 24 giờ.

Người ta còn nỏ bên Hy-lạp và bên Đức-quốc cũng có dể lấy mũi cá rắc vào mình con nít mới sanh nỏ.

Ông với đĩa, con nào tài hơn

Giáo-sư Bolnet, là người Pháp, mới trình với viện Y-học Hàn-lâm rằng: có hai người bị chứng lợ-thất thối da, dể dể rất từ miếng thịt, đem cho ông nỏ chữa thì hết bệnh.

Giáo-sư nỏ rằng: hai người ấy mắc chứng lợ-thất, da thịt dể dể dể rồi, thế mà người dể cho ông chữa 1.500 nọc thì hết bệnh, người thứ nỏ phải cho ông chữa 4.000 nọc thì dể dể bệnh.

Khi mới dể cho ông chữa như thế phải dể nỏ nhà thợ nghề nuôi ông dể dể xem cho chết mới được.

Ở xứ mình có nhiều người mắc chứng lợ-thất dể dể mà cho ông chữa dể dể bệnh được. Thế mà nay nghe nỏ chuyện ông chữa bệnh nỏ thì tôi lấy làm phân vân chưa biết nhĩ vớ lượng kỹ-quái này ai tài hơn ai?

Dùng than thế cho dầu sơn

Một đây tại xưởng xe-hơi hiệu Berliet thí nghiệm dùng than củi thế cho dầu sơn, công việc dể mọi dể như ý. Hiện Berliet có tiếp rước các quan chức đến chứng kiến rất đông. Việc này dể một nhà Hóa-học ở xứ Alsace tên là Imbert phát minh ra. Người ta tính rằng một cái xe-hơi 10 H.P. chạy 100 kilô-metres thì hết 12 lít sơn, dặng giá 21 quan. Còn dùng than củi thì tốn có 51.00 mà thôi.

Dám xắt một ngày

Ông Henry Ford là một nhà dưng xe-hơi ở Bân-Huê-kỳ hiện này, tư bản

mà mang rằng: thầy trò bày là giống Tà-sư, dể dể dể dể mà khi thánh, mang rồi dể dể, lộn Tà-sư mắc có xén lên về một nước.

Khi nọ Tịnh-Phan-vương, nghe thiên hạ đồn rùm rai rằng con mình đã dể dể: phải về mà cứu độ cha mẹ nam trưởng, nên nói với Ưu-dã-Di rằng: Nay người rằng đi rước Phật về nước, vì khổ từ thuở cha con ly biệt đến nay tính đã mười hai năm, lòng ta như thương xin cho dể dể. Ưu-dã-Di vưng lịnh, qua tới chỗ Phật, thuật lại ý của vua muốn làm Sa-môn, nhập đạo A-La-Hôn. Thế-tôn nghĩ rằng: Phật về mà cứu độ cha mẹ nên nói với Ưu-dã-Di rằng: Người hãy về trước đi, ta sẽ theo sau. Phật hiện ra mười tám biến mà về. Vua mừng vui quá, truyền cho quân thần là thứ phải ra khỏi thành bốn mươi dặm mà tiếp rước Như-Lai, thấy bộ tịch xen rai tôn nghiêm dể dể. Vua bạch rằng: ly biệt lâu năm, ngày nay dể dể, đại-thần các quan cũ dể dể, thấy các Sa-môn theo hầu thì vua dể dể hào-tộc trong nước năm trăm người làm Sa-môn, dể theo hầu bên tá bên hữu Phật.

Có tên Ưu-ba-Lý bạch rằng: thân tuy hèn hạ mà chẳng ham vui, xin Phật từ bi cứu độ cho làm Sa-môn theo Phật. Phật nỏ: dể vậy tốt lắm, nên dể cho làm Sa-môn, cho người theo hầu.

Đ. P. T. B.

(Sau sẽ tiếp theo).

Thờ-tỉnh

Buổi sáng thứ bảy, vừa lối tám giờ ban mai, xây gặp một cô-giao dưng dể xe gần lối nhà giấy xelita. Giao hỏi và mang con gặp gỡ xong người mới trách tôi sao có bộ qua nhiều việc tể-thinh. Tôi hỏi tể ấy là dể chi, thì người mới chỉ: tể ấy là việc đi phong diệp tể.

Tôi lình than: Cuộc đời đời mai, thấp hời người kờ không cùng.

Thôi-tục dể hoài, chóng mặt dể xem thêm ngán.

Ngho than dể có giao tôi tiếp rằng: « như những sự thường chẳng nỏ làm chi, hiện-huynh chẳng cần nỏ, hoặc nỏ đã nhảm tai, không muốn nhắc lại nữa thì dể dể, chỉ vớ việc phụ nữ dể dể, làm cho bại phong hoại tục, dể dể dể dể. Chẳng lo khuyển lưm cho kẻ hắc chi tâm ăn nắn, bở mình chẳng dể dể bở tròn, lình ngỏ trao dể từ dể.

— Phải, lời có giao phân tôi rất kính phục, song tôi hằng xel, phe phụ nữ có dể dể dể dể đến bại phong hoại tục, cho hay thời tể dể dể dể, ngày càng làm. Và lại sự dể dể dể, ấy là một gương hèn, treo dể trước mắt cho người xem cùng dể, phải nỏ làm chi cho phân. Lại có giao dể biết phụ nữ dể dể ra nhiều bực như râu mây vậy phải không? Có dể dể dể, trung-lư, hẻ-lư; rồi trong một bực ấy chia ra làm ba: như trong bực thương-lu, có thương mà thương, thương mà trung, thương mà hạ. Ấy vậy tể vớ

N^o 10 & 77, RUE CATINAT — SAIGON

... ..

